

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 73 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kiên Giang, ngày 11 tháng 3 năm 2021*

## **BÁO CÁO**

**Về báo cáo đánh giá tình hình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện của các quỹ xã hội, quỹ từ thiện giai đoạn 2008 – 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 15246/BTC-NSNN ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc đánh giá tình hình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện của các quỹ xã hội, quỹ từ thiện,

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả đánh giá tình hình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện của các quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang cụ thể như sau:

### **1. Quá trình hình thành, cơ cấu tổ chức, mục tiêu thành lập và phát triển của các quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Kiên Giang có các quỹ xã hội, quỹ từ thiện như sau: Quỹ Cứu trợ (trực thuộc Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh quản lý), Quỹ Bảo trợ trẻ em (trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh quản lý), Quỹ Phòng chống thiên tai (trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh quản lý), quá trình hình thành và phát triển các quỹ cụ thể như sau:

a) Quỹ Cứu trợ: được thành lập căn cứ Luật Mặt trận tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ Nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; Quyết định số 08/QĐ-BCTCT ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ban Cứu trợ cấp tỉnh về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Cứu trợ cấp tỉnh. Việc thành lập quy chế phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

Về mô hình tổ chức hoạt động: Ban Cứu trợ cấp tỉnh gồm 12 thành viên; trong đó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh là Trưởng ban; Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh - Phụ trách công tác phong trào là Phó



Trưởng ban; Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh – Phó Trưởng ban còn lại là các Ủy viên là đại diện lãnh đạo các ngành. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông (đều là kiêm nhiệm); ngoài ra, Ban Cứu trợ cấp tỉnh còn có Tổ giúp việc gồm 03 thành viên (cán bộ chuyên trách mặt trận tỉnh kiêm nhiệm). Chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: Tất cả các thành viên trong Ban Cứu trợ đều là kiêm nhiệm do vậy không được hưởng tiền lương hoặc phụ cấp.

b) Quỹ Bảo trợ trẻ em: được thành lập theo Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 1994 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang là đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban dân số gia đình và trẻ em tỉnh Kiên Giang. Đến năm 2008, Quỹ Bảo trợ trẻ em được Ủy ban dân số gia đình và trẻ em tỉnh Kiên Giang bàn giao về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội quản lý. Quỹ Bảo trợ trẻ em là đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện các hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời chịu sự điều hành của Hội đồng bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, sự hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam. Quỹ Bảo trợ trẻ em thực hiện chức năng vận động sự đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước, nước ngoài và hỗ trợ của ngân sách Nhà nước cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Thực hiện chủ trương về tinh gọn tổ chức, bộ máy và biên chế, đến tháng 6 năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành quyết định giải thể Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Kiên Giang. Các chức năng về vận động, đóng góp, phân phối và sử dụng quỹ bảo trợ trẻ em vẫn tiếp tục duy trì hoạt động và do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trực tiếp điều hành.

c) Quỹ Phòng chống thiên tai: với chức năng nhiệm vụ quản lý số thu của các tổ chức cá nhân đóng góp nộp vào tài khoản Quỹ Phòng chống thiên tai và thực hiện chi theo nhiệm vụ quy định được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo đề nghị của Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (Chi cục Thủy lợi) tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của các huyện. Đối tượng thu nộp Quỹ Phòng chống thiên tai là các đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, cán bộ công chức viên chức, người lao động trong các doanh nghiệp, các đối tượng khác theo mức đóng góp quy định tại Nghị định số 94/2014/NĐ-CP; các tổ chức cá nhân khác đóng góp tự nguyện. Đối tượng chi của Quỹ Phòng chống thiên tai bao gồm: chi hỗ trợ khắc phục hậu quả thiệt hại, các hoạt động tìm kiếm cứu nạn, hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng ... trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và hỗ trợ các địa phương khác thiệt hại do thiên tai theo sự điều chuyển của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Quỹ Phòng chống thiên tai hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, hoạt động theo chế độ hành chính Nhà nước. Bộ máy quản lý quỹ thực hiện theo Quyết định số 525/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao nhiệm vụ Giám đốc Quỹ Phòng chống thiên tai; chủ tài khoản; người được ủy quyền và kế toán thực hiện công tác thu, chi tài chính từ Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh Kiên Giang (Quỹ). Trong đó phân công 03 người làm công tác quản lý Quỹ: bổ nhiệm Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm Giám đốc Quỹ; Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm Phó Giám đốc Quỹ; kế toán Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm kế toán. Quỹ không chi nội dung hoạt động quản lý, các văn bản hiện hành chưa quy định chế độ phụ cấp kiêm nhiệm và mức chi phụ cấp cho cán bộ thu của tỉnh, huyện.

## **2. Tình hình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện trong giai đoạn 2008 – 2020 đối với các quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

a) Tình hình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện trong giai đoạn 2008 – 2020:

- Số cuộc vận động đã tổ chức giai đoạn 2008 – 2020: tổ chức 09 cuộc vận động hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn sự cố; 39 cuộc vận động hỗ trợ khác;

- Tổng kinh phí đã tiếp nhận giai đoạn 2008 – 2020 là 196.315 triệu đồng, trong đó tổng kinh phí đã tiếp nhận hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố là 124.444 triệu đồng; hỗ trợ khác là 71.871 triệu đồng;

- Tổng kinh phí phân phối và sử dụng giai đoạn 2008 – 2020 là 74.229 triệu đồng, trong đó cho hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố là 53.118 triệu đồng; chi hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo là 210 triệu đồng và chi hỗ trợ khác là 20.901 triệu đồng (kèm theo phụ lục).

b) Thuận lợi:

- Công tác xây dựng, quản lý và sử dụng kinh phí ủng hộ vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện thông qua Ban Cứu trợ cấp tỉnh thực hiện theo Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định. Các thành viên Ban Cứu trợ cấp tỉnh đều có tinh thần trách nhiệm cao; thống nhất các nội dung khi triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; chủ động phối hợp phân công trách nhiệm cụ thể khi tổ chức tiếp nhận quản lý và phân phối tiền hàng cứu trợ theo quy chế quỹ.

- Được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh trong công tác chăm lo, bảo vệ trẻ em, sự phối hợp, hỗ trợ tích cực với các ngành, các cấp trong vận động nguồn lực, triển khai thực hiện các hoạt động giúp đỡ trẻ em. Được sự quan tâm hỗ trợ kinh phí từ của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam, sự đóng góp ủng hộ của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp, các tổ chức, các nhà hảo tâm, từ thiện trong và ngoài tỉnh đã tích cực đóng góp vào quỹ bảo trợ trẻ em.

c) Khó khăn:

- Việc tổ chức, vận động các nguồn quỹ đóng góp nhất là khi tổ chức phát động kêu gọi hoặc ra lời kêu gọi đôi lúc cũng còn bị động, phải chờ vào văn bản hướng dẫn của Trung ương và đồng ý chấp thuận chủ trương của cấp ủy nên công tác vận động đóng góp chưa kịp thời. Tuy được hỗ trợ kịp thời nhưng định mức hỗ trợ cho các hộ gia đình gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, mắc bệnh hiểm nghèo còn thấp nên không thể đảm bảo cuộc sống, trong khi chi phí trang trải cuộc sống hiện nay quá cao. Việc quan tâm, phối hợp của chính quyền cùng cấp trong việc tiếp nhận, phân bổ các nguồn ủng hộ của các tổ chức, cá nhân để giao về nguồn kinh phí tiếp nhận Ban Cứu trợ - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chưa được kịp thời nên đôi lúc nguồn tiếp nhận chưa nhiều.

- Số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt của tỉnh còn trên 5.600 em; trẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo trên 26.000 em; gần 400 trẻ em sống trong các cơ sở trợ giúp trẻ em; trẻ em khuyết tật, dị tật, tim bẩm sinh, các bệnh nặng chi phí điều trị cao rất cần sự quan tâm giúp đỡ của cộng đồng xã hội. Tuy có nhiều cố gắng để hỗ trợ trẻ em nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu vì số lượng trẻ em vùng sâu vùng xa, xã đặc biệt khó khăn, bãi ngang ven biển, trẻ em vùng biên giới, trẻ em người dân tộc cần được chăm sóc, giúp đỡ còn khá lớn. Trong năm có nhiều loại Quỹ khác nhau trong tỉnh cùng vận động nên việc huy động nguồn lực của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đóng góp ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em gặp nhiều khó khăn. Vận động Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh là chủ yếu, Quỹ bảo trợ trẻ em cấp huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn không thực hiện được vì phải thực hiện theo Thông tư số 87/2008/TT-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em. Tổ chức bộ máy Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh được củng cố kiện toàn, nhưng thành viên Hội đồng bảo trợ Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh hầu hết là kiêm nhiệm, công việc chuyên môn nhiều, không đảm bảo thời gian tham gia các hoạt động gây Quỹ.

- Cơ chế thu nộp tập trung về Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh và được chi theo phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh được quản lý chặt chẽ, nhưng chưa tạo thể chủ động cho các huyện trong việc huy động nguồn vốn và nhiệm vụ chi tại địa phương. Cán bộ làm công tác thu, chi tại tỉnh, huyện đều kiêm nhiệm nên



công tác tham mưu đề ra phương hướng xây dựng kế hoạch, thực hiện thu nộp, làm công tác báo cáo còn nhiều hạn chế. Trong việc thực hiện chi một số hoạt động mang tính đặc thù như mức chi cho công tác diễn tập, chi ứng phó thiên tai chưa cụ thể nên thực hiện chưa đồng bộ, chưa chặt chẽ.

### 3. Kiến nghị, đề xuất

- Kiến nghị Trung ương sửa đổi Thông tư số 87/2008/TT-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; đề xuất Trung ương cho phép vận động Quỹ Bảo trợ trẻ em cấp huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn.

- Kiến nghị Trung ương có hướng dẫn cụ thể việc vận động Quỹ Bảo trợ trẻ em cấp huyện, thành phố và cấp xã, phường, thị trấn. Đây là những đầu mối và nguồn lực rất lớn nhằm trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Vận động Quỹ Bảo trợ trẻ em cấp tỉnh không thể đáp ứng được yêu cầu vì số lượng trẻ em khó khăn trong toàn tỉnh là rất lớn.

- Để thực hiện tốt hơn công tác tham mưu về quản lý hoạt động của Quỹ Phòng chống thiên tai nên có biên chế cán bộ chuyên trách của Quỹ ở tỉnh và huyện. Cần có cơ chế phân chia nguồn thu theo tỷ lệ về địa phương nhằm chủ động thực hiện nhanh nhiệm vụ chi tại huyện, xã. Xây dựng kế hoạch thu hàng năm tại các huyện, quy định cụ thể một số nội dung chi và mức chi, chế độ phụ cấp cho cán bộ làm công tác của Quỹ. Hỗ trợ chi thù lao cho người trực tiếp đi thu và các chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác quản lý quỹ tại các cấp.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện của các quỹ xã hội, quỹ từ thiện giai đoạn 2008 – 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xin báo cáo Bộ Tài chính./

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nknguyen.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

TRÌNH TÌNH SỰ AN ĐỘNG, TIẾP NHẬN SỬ DỤNG NGUỒN KINH PHÍ ĐÓNG GÓP TỰ NGUYỆN ĐỂ KHẮC PHỤC THIÊN TAI, HỎA HOẠN, SỰ CÓ NGHIÊM TRỌNG, BỆNH NHÂN MẮC BỆNH HIỂM NGHÈO (THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 64/2008/NĐ-CP) GIAI ĐOẠN 2008-2020

(Kèm theo Báo cáo số 73 /BC-UBND ngày 11 /3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Thời gian	Số cuộc vận động đã tổ chức			Tổng số kinh phí đã tiếp nhận				Phân phối và sử dụng				
		Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:		
			Hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố	Hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo	Hỗ trợ khác		Hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố	Hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo	Hỗ trợ khác		Hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố	Hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo	Hỗ trợ khác
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>48</b>	<b>9</b>	<b>-</b>	<b>39</b>	<b>196.315</b>	<b>124.444</b>	<b>-</b>	<b>71.871</b>	<b>74.229</b>	<b>53.118</b>	<b>210</b>	<b>20.901</b>
<b>I</b>	<b>Quỹ Cứu trợ</b>	<b>9</b>	<b>9</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>65.716</b>	<b>65.716</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>27.999</b>	<b>27.789</b>	<b>210</b>	<b>-</b>
1	Năm 2008	1	1			29.085	29.085			1.340	1.340		
2	Năm 2009	2	2			1.377	1.377			-			
3	Năm 2010	1	1			2.441	2.441			1.411	1.411		
4	Năm 2011	-				1.600	1.600			3.833	3.833		
5	Năm 2012	-				810	810			1.228	1.228		
6	Năm 2013	1	1			2.466	2.466			502	502		
7	Năm 2014	-				-				112	106	6	
8	Năm 2015	-				-				205	199	6	
9	Năm 2016	1	1			4.952	4.952			4.345	4.330	15	
10	Năm 2017	1	1			1.139	1.139			2.141	2.114	27	
11	Năm 2018	-				567	567			658	628	30	
12	Năm 2019	-				750	750			918	900	18	
13	Năm 2020	2	2			20.528	20.528			11.306	11.198	108	
<b>II</b>	<b>Quỹ Bảo trợ trẻ em</b>	<b>39</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>39</b>	<b>21.214</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>21.214</b>	<b>20.901</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>20.901</b>
1	Năm 2008	3				1.263				850			850



		Số cuộc vận động đã tổ chức			Tổng số kinh phí đã tiếp nhận				Phân phối và sử dụng				
		Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:		
			Hỗ trợ khác phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố	Hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo	Hỗ trợ khác		Hỗ trợ khác phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố	Hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo	Hỗ trợ khác		Hỗ trợ khác phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, sự cố	Hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo	Hỗ trợ khác
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>48</b>	<b>9</b>	<b>-</b>	<b>39</b>	<b>196.315</b>	<b>124.444</b>	<b>-</b>	<b>71.871</b>	<b>74.229</b>	<b>53.118</b>	<b>210</b>	<b>20.901</b>
2	Năm 2009	3			3	935			935	868			868
3	Năm 2010	3			3	987			987	860			860
4	Năm 2011	3			3	1.103			1.103	1.710			1.710
5	Năm 2012	3			3	1.900			1.900	1.719			1.719
6	Năm 2013	3			3	1.631			1.631	1.656			1.656
7	Năm 2014	3			3	2.184			2.184	2.264			2.264
8	Năm 2015	3			3	1.747			1.747	1.710			1.710
9	Năm 2016	3			3	2.682			2.682	2.173			2.173
10	Năm 2017	3			3	2.034			2.034	2.149			2.149
11	Năm 2018	3			3	2.045			2.045	2.391			2.391
12	Năm 2019	3			3	1.568			1.568	1.392			1.392
13	Năm 2020	3			3	1.135			1.135	1.159			1.159
III	<b>Quỹ Phòng chống thiên tai</b>	-	-	-	-	<b>109.386</b>	<b>58.729</b>	<b>-</b>	<b>50.657</b>	<b>25.329</b>	<b>25.329</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1	Năm 2012	-				7.119	2.029		5.090	2.545	2.545		
2	Năm 2013	-				8.075	2.649		5.426	2.713	2.713		
3	Năm 2014	-				4.106	3.064		1.042	521	521		
4	Năm 2015	-				6.078	2.008		4.070	2.035	2.035		
5	Năm 2016	-				9.468	5.131		4.337	2.169	2.169		
6	Năm 2017	-				14.311	8.577		5.735	2.867	2.867		
7	Năm 2018	-				18.147	6.110		12.037	6.018	6.018		
8	Năm 2019	-				18.091	8.806		9.285	4.643	4.643		
9	Năm 2020	-				23.990	20.355		3.635	1.818	1.818		